

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST.

Ngày 01 tháng 6 năm 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Ngô Văn Khon.

2/ Ông: Lê Văn Dài.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Thanh Phong - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 01 tháng 6 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Ngô Minh H (tên gọi khác: không), sinh năm: 1993; tại: tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: V Nam; con ông: Ngô Di Tr, sinh năm: 1963 và con bà Nguyễn Thị Lệ Th, sinh năm: 1963 (chết); gia đình bị cáo: có 05 anh chị em, bị cáo là con út; vợ: Nguyễn Thị Thảo Q, sinh năm: 1995; con: có 02 người lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giữ: không; tạm giam ngày 03/11/2021 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Huỳnh Thị Cát P, sinh năm: 2003; Trú tại; ấp 3, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin vắng mặt.

2. Huỳnh Thị Ngọc D, sinh năm: 1998; Trú tại; ấp 4, xã 5, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị Thảo Q, sinh năm: 1996; Trú tại; ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có mặt.

Người Làm chứng:

1. Huỳnh Văn S (Tùng), sinh năm 1982. Có đơn xin vắng mặt.
2. Lê Văn L, sinh năm 1995. Vắng mặt.
3. Lâm Quốc V, sinh năm 2001. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Minh H không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi đe dọa dùng vũ lực để chiếm đoạt tài sản của những người đi đường, cụ thể vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 06/6/2021 H điều khiển xe mô tô biển số 66P1-992.97 (xe do Nguyễn Thị Thảo Q vợ bị cáo đứng tên) chạy trên đường đal nông thôn theo hướng từ ấp Hạ, xã 2 đi xã 3 huyện Thanh Bình, khi đến khu vực ấp 1, xã 3 thì H phát hiện chị Huỳnh Thị Cát P điều khiển xe mô tô biển số 66BA-049.60 chở phía sau là chị Huỳnh Thị Ngọc D đang di chuyển theo chiều ngược lại. H dừng xe lại, xuống xe rồi đứng giữa đường, tay trái thì chặn đầu xe của chị P, tay phải thì cầm chìa khóa xe bằng kim loại dạng hình trái khế dài 05cm, chiều rộng cán 02cm đầu nhọn chia về phía chị P và chị D đe dọa “đưa tiền và điện thoại đây nếu không thì tao đâm” do bất ngờ và hoảng sợ nên chị P không làm chủ tay lái, xe loạng choạng tăng ga lao xuống bờ kênh gần đó, lúc này H vẫn tiếp tục đe dọa yêu cầu chị P, chị D đưa tiền và điện thoại, khi đó chị D nói “Con không có đem theo điện thoại chỉ có 500.000đ chú lấy đi tha mạng cho con” tuy nói vậy nhưng chị D chưa có móc tiền ra mà lớn tiếng kêu cứu. Khi đó anh Lâm Quốc V và Lê Văn L nghe thấy tiếng kêu cứu, nên đã chạy đến thì H lên xe bỏ chạy về hướng xã 2. Sau đó chị P và chị D được chú ruột là Huỳnh Văn S đến đưa về nhà, trên đường đi chị P và chị D phát hiện H là người mới vừa đe dọa cướp tài sản của mình, nên chỉ cho anh S biết, trên cơ sở đó anh S báo với Công an toàn bộ sự việc mà chị Cát P và chị D bị cướp và vụ án được làm rõ như đã nêu trên. Vật chứng thu được do bị cáo giao nộp là 01 chìa khóa xe bằng kim loại dạng hình trái khế dài 05cm, chiều rộng cán 02cm đầu nhọn.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-TB ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Ngô Minh H phạm tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS. Tại phiên tòa Viện kiểm sát rút một phần Truy tố đối với bị cáo từ khoản 2 xuống khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự. Vì có đủ cơ sở xác định bị cáo Ngô Văn H chặn đầu xe người bị hại dùng tay phải cầm chìa khóa xe mô tô loại hình trái khế bằng kim loại màu trắng chiều dài 05cm chiều rộng phần cán cầm 02cm có một đầu nhọn để đe dọa yêu

cầu bị hại đưa tiền và điện thoại, nhưng khi đó bị hại đã kêu cứu và có 02 người gần đó nghe chạy đến tiếp cứu thì bị cáo đã lên xe bỏ chạy, nhưng sau đó thì chủ của các bị hại đã biết được bị cáo và đã trình báo với cơ quan chức năng làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản của bị hại là do khách quan ngoài ý thức chủ quan của bị cáo vì khi đó có nhiều người phát hiện tiếp cứu nạn nhân nên bị cáo bỏ chạy chưa chiếm đoạt được tài sản của bị hại nhưng tội phạm đã hoàn thành về hành vi. Cho nên, đã đủ cơ sở kết tội bị cáo Ngô Minh H phạm tội “Cướp tài sản” Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả, tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội và nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Minh H từ 03 năm đến 04 năm tù; Về hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế gia đình khó khăn đề nghị miễn áp dụng cho bị cáo; Về xử lý vật chứng, do vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Về tài sản thu giữ đã xử lý xong không xem xét lại; về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo nhận tội và không tranh luận với Viện Kiểm sát

Nói lời sau cùng bị cáo Ngô Minh H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để về lo vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện và Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Ngô Minh H thừa nhận đã thực hiện hành vi đứng giữa đường tại khu vực ấp 1, xã 3, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tay trái thì chặn đầu xe của chị P, tay phải thì cầm chìa khóa xe bằng kim loại dạng hình trái khế dài 05cm đầu nhọn chĩa về phía chị P và chị D đe dọa “đưa tiền và điện thoại đây nếu không thì tao đâm” nhưng lúc đó chị D kêu cứu và có hai người chạy đến nên bị cáo lên xe bỏ chạy nhưng sau đó thì bị bắt do phía người bị hại nhận ra, lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ phù hợp với lời khai người bị hại và người làm chứng, cũng như vật chứng mà bị cáo đã giao nộp. Bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản của bị hại là do khách quan ngoài ý thức chủ quan của bị cáo vì khi

đó có nhiều người phát hiện tiếp cứu nạn nhân nên bị cáo bỏ chạy, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành. Do đó hành vi của Ngô Minh H đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “ Cướp tài sản” phạm vào khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự;

Tại khoản 1 Điều 168 có quy định:

1. Người nào dùng vũ lực đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, kỷ cương pháp luật bị xâm hại, bị cáo không tôn trọng tài sản của người khác, xâm phạm khách thể là quyền sở hữu tài sản được luật hình sự bảo vệ, đồng thời đe dọa đến sức khỏe và tổn thất tinh thần cho người bị hại, bị cáo thực hiện hành vi cướp tài sản giữa ban ngày hết sức manh động. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau này. Tuy nhiên quá trình xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thỏa đáng.

[4] Về hình phạt bổ sung, qua các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày tại phiên tòa cho thấy bị cáo Ngô Minh H là người không có nghề nghiệp, lao động tự do, thu nhập không ổn định, hiện tại kinh tế gia đình khó khăn thuộc diện hộ cận nghèo nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

[5] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đồng thời phù hợp với phân tích và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và bị cáo đã thỏa thuận xong, tại phiên tòa không phát sinh thêm nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 66P1-992.97 là phương tiện bị cáo dùng để đi cướp nhưng xe này là của chị Nguyễn Thị Thảo Q mua của Nguyễn Văn T, nhưng chưa làm thủ tục sang tên nên vẫn còn tên chủ cũ là Lê Văn Phong. Bị cáo lấy sử dụng chị Q không hề biết bị cáo dùng để đi cướp nên chị Q không có lỗi cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Q là đúng quy định nên không xem xét giải quyết lại. Riêng vật chứng và tài sản khác thu giữ của bị cáo không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ngô Minh H thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo, bị hại được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Minh H phạm tội “Cướp tài sản”

1. Xử phạt Ngô Minh H – 03 (ba) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt tạm giam 03/11/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa xe mô tô loại hình trái khế bằng kim loại màu trắng chiều dài 05cm chiều rộng phần cán cầm 02cm có một đầu nhọn; 01 chìa khóa bằng kim loại hình đẹp phần đuôi bằng nhựa màu đen ; 01 ổ khóa nhựa màu vàng; 01 bình hồ lô bằng gỗ. (đã qua sử dụng)

(đang do chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Bình quản lý)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Ngô Minh H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án (01/6/2022). Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CSĐT CA huyện Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- CC THA huyện Thanh Bình;;Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Phong)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Phước Tự